

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

LÊ THỊ KIM LOAN*

Ngày nhận bài: 24/04/2017; ngày sửa chữa: 25/04/2017; ngày duyệt đăng: 28/04/2017.

Abstract: The paper points out significance of developing competence of Information Communication Technology (ICT) for students and introduces some standards of ICT competence for teachers. Also, the article analyses competence of ICT of pedagogical students at Phu Yen University. Based on the analysis, author proposes measures to develop ICT competencies for pedagogical students of the university with aim to improve the training quality and to meet the requirements of education reform.

Keywords: ICT competence, pedagogical student, Phu Yen University.

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ đã làm thay đổi xã hội loài người. Mọi khoảng cách đường như thu hẹp lại, khả năng của con người càng vươn xa và thế giới như đang ở trong tầm tay của bất kì ai biết tận dụng sức mạnh của công nghệ thông tin và truyền thông (ICT). Giáo dục (GD) Việt Nam đang đứng trước cơ hội và thách thức đổi mới căn bản và toàn diện để đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH của đất nước trong thời đại kĩ thuật số. Phát triển năng lực (NL) ICT cho sinh viên (SV) nói chung và sinh viên sư phạm (SVSP) là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo (ĐT) ở các trường đại học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội, trước hết là yêu cầu đổi mới GD phổ thông.

2. Sự cần thiết phát triển năng lực ICT cho SVSP

Phát triển NL ICT cho SVSP là thực sự cần thiết bởi những lí do sau đây:

2.1. Sử dụng ICT là kĩ năng cơ bản trong thế kỉ XXI: Các công nghệ mới làm tăng đáng kể khả năng tương tác và tính di động của con người, vượt qua nhiều rào cản về thời gian và không gian. Internet là phương tiện để hội nhập xã hội, truy cập thông tin và GD trực tuyến. Sử dụng ICT trở thành kĩ năng cơ bản, cần thiết để có thể hội nhập vào xã hội thông tin. Bài toán đặt ra cho nền GD của các nước là làm thế nào để phát triển NL ICT cho thế hệ trẻ, đáp ứng yêu cầu của thời đại.

2.2. NL ICT là một thành tố trong hệ thống NL nghề nghiệp giáo viên (GV): NL ICT được xem là một thành phần cơ bản của NL nghề nghiệp GV trong thế kỉ XXI. Trong chuẩn NL sư phạm (SP) và chuẩn nghề nghiệp GV của nhiều nước trên thế giới đều có sự

hiện diện của NL ICT. Theo UNESCO, NL ICT của GV được tổ chức thành 4 nhóm: 1) NL SP tập trung vào chương trình giảng dạy và ứng dụng hiệu quả ICT trong dạy học (DH); 2) NL hợp tác và mạng thừa nhận khả năng giao tiếp của ICT để mở rộng phạm vi học tập và phát triển kiến thức, kĩ năng mới; 3) NL xã hội thể hiện ở quyền và trách nhiệm, bao gồm tiếp cận bình đẳng các nguồn lực công nghệ, chăm sóc sức khỏe cá nhân và tôn trọng sở hữu trí tuệ; 4) NL kĩ thuật là một khía cạnh của chủ đề học tập suốt đời thông qua đó GV cập nhật kĩ năng sử dụng ICT.

2.3. ICT trong định hướng đổi mới giáo dục Việt Nam: Phát triển ICT được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới cơ bản và toàn diện GD Việt Nam, thể hiện trong Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ và Bộ GD-ĐT: *Dạy tin học theo hướng chuẩn hóa, thiết thực bảo đảm NL sử dụng của người học và đẩy mạnh ứng dụng ICT trong dạy và học; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lí và hỗ trợ các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GD-ĐT và dạy nghề; Tập huấn, bồi dưỡng về CNTT cho GV, cán bộ quản lí cơ sở GD và SV các trường SP.*

3. Một số chuẩn năng lực ICT đối với GV

3.1. Chuẩn NL ICT đối với GV của UNESCO: Khung NL ICT đối với GV được UNESCO công bố lần đầu tiên vào năm 2008 và hiệu chỉnh, bổ sung vào năm 2011 là một ma trận hai chiều bao gồm 6 lĩnh vực (*Hiểu biết về ICT trong GD, Chương trình và đánh giá, Phương pháp SP, ICT, Tổ chức và quản lí, Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ*) và 3 cách tiếp

* Trường Đại học Phú Yên

cận trong DH tăng dần theo các giai đoạn phát triển NL của GV (*Hiểu biết công nghệ, Đào sâu kiến thức và Sáng tạo kiến thức*) [1]. Việc vận dụng chuẩn NL ICT của UNESCO tùy thuộc vào quan điểm của các nhà lãnh đạo, NL ICT của mỗi quốc gia, mỗi cơ sở GD. Tuy nhiên, có thể tựu trung ở hai điểm nổi bật sau đây:

- NL ICT của GV được hình thành và phát triển gắn liền với NL SP và NL chuyên môn. Trình độ ICT của GV được đánh giá qua các cấp độ: 1) Học ICT; 2) Sử dụng ICT trong DH; 3) Sử dụng ICT đổi mới phương pháp SP; 4) Sử dụng ICT để chuyển hóa phương pháp SP.

- Việc tích hợp NL ICT và phương pháp SP được thực hiện qua 4 giai đoạn: *Nhận biết* là giai đoạn sử dụng các công cụ ICT; *Vận dụng* là học cách sử dụng ICT để cải tiến DH truyền thống; *Pha trộn* là hiểu cách thức và thời điểm sử dụng ICT để tạo điều kiện học tập kết hợp trong cùng một hoặc nhiều lĩnh vực; *Chuyển hóa* thực hiện chuyên nghiệp hóa việc sử dụng, thiết kế ICT để tạo môi trường học tập điện tử tương tác mọi lúc, mọi nơi.

3.2. Chuẩn NL ICT đối với GV của một số nước: Nhiều nước trên thế giới đã xây dựng chuẩn NL ICT đối với GV dựa trên khung NL ICT của UNESCO. Australia tích hợp chuẩn ICT trong chuẩn nghề nghiệp GV - APST, mô tả 3 lĩnh vực là kiến thức chuyên môn, thực hành nghề nghiệp và tham gia nghề nghiệp. Ngược lại, một số nước khác công bố chuẩn NL ICT đối với GV độc lập như Hàn Quốc (*Chuẩn kỹ năng ICT đối với GV - mô tả 4 lĩnh vực: thu thập, xử lý, chuyển giao, đạo đức và an ninh thông tin*), Trung Quốc (*Chuẩn NL ICT đối với GV tiểu học và trung học - mô tả 4 lĩnh vực: nhận thức và thái độ, kiến thức và kỹ năng, thực hiện và đổi mới, trách nhiệm xã hội*), Kenya và Tanzania (*Khung NL ICT đối với GV trong dự án SIPSE - mô tả 6 lĩnh vực theo chuẩn của UNESCO*) [2].

3.3. Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT của Việt Nam: Chuẩn được quy định trong Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông bao gồm 6 module đối với Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản và 9 module đối với Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao [3]. Chuẩn nghề nghiệp GV và chuẩn đầu ra đối với SV quy định GV và SV tốt nghiệp phải đạt kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản.

4. Thực trạng phát triển năng lực ICT cho SVSP ở Trường Đại học Phú Yên

Trong những năm qua, Trường Đại học Phú Yên đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận về việc đẩy mạnh ứng dụng ICT trong ĐT GV, đó là: Nhận thức được sự cần thiết phải nâng cao trình độ, kỹ năng ICT của SVSP; Nội dung ICT đã được đưa vào các chương trình ĐT GV; Tích cực sử dụng ICT để đổi mới phương pháp DH; Tăng cường hạ tầng và tài nguyên ICT phục vụ cho ĐTGV; Đa số SVSP tốt nghiệp đạt được những kỹ năng cơ bản về ICT, có thể vận dụng ICT ở mức độ thiết kế và thực hiện bài giảng điện tử.

Bên cạnh đó, vẫn còn khoảng cách khá lớn giữa kỹ năng ICT và sử dụng ICT hiệu quả trong học tập và rèn luyện nghiệp vụ của SVSP. Đối chiếu với chuẩn ICT của UNESCO, đa số SVSP tốt nghiệp đạt cấp độ 1 - Học ICT và một số ở cấp độ 2 - Sử dụng ICT trong DH. Nếu đánh giá theo chuẩn CNTT Việt Nam, thì SV cũng khó đạt được toàn bộ 6 module trong *Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản*. NL ICT của SVSP chưa được phát triển ở cấp độ cao hơn bởi các nguyên nhân:

- Chuẩn đầu ra các ngành quy định trình độ Tin học đạt chứng chỉ A quốc gia;

- Trong chương trình ĐT một số ngành SP, nội dung ứng dụng ICT trong DH không được thiết kế thành học phần riêng biệt hoặc tích hợp trong học phần phương pháp dạy học bộ môn;

- ICT chưa được tích hợp một cách hiệu quả trong các học phần chuyên môn;

- Hạ tầng ICT của nhà trường đáp ứng cơ bản yêu cầu DH nhưng còn thiếu các phần mềm chuyên môn và phần mềm DH.

- Giảng viên đã có nhiều cố gắng trong đổi mới phương pháp, tích cực sử dụng ICT trong DH nhưng chưa đồng đều; những phương pháp DH hiện đại có thể phát huy khả năng của ICT như DH theo dự án, DH theo nhóm... chưa được phổ biến.

Thực trạng trên cho thấy Nhà trường cần có giải pháp phát triển NL ICT cho SVSP để họ đạt được cấp độ 2 khi tốt nghiệp và có khả năng tiếp tục phát triển lên cấp độ 3 và 4 khi trở thành một GV thực thụ.

5. Các biện pháp phát triển NL ICT cho SVSP ở Trường Đại học Phú Yên

Từ những phân tích trên đây và kết quả thảo luận từ các hội thảo về phát triển NL ICT cho SV được Nhà trường tổ chức, chúng tôi đề xuất 6 biện pháp phát triển NL ICT cho SVSP ở Trường Đại học Phú Yên như sau:

5.1. Xây dựng chính sách phát triển NL ICT cho SVSP đặt trong chiến lược phát triển ICT tổng thể của Nhà trường: Phát triển ICT cho SV cần có một chính sách hợp lí để thống nhất về quan điểm trong xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch. Chính sách này không thể tồn tại độc lập mà phải là một bộ phận trong chiến lược phát triển ICT của Nhà trường.

5.2. Tăng cường kiến thức và kĩ năng ICT trong chương trình ĐTGV: Hai hướng tăng cường kiến thức và kĩ năng ICT trong chương trình ĐT GV là: 1) Bổ sung thêm các học phần về ứng dụng ICT trong học tập và DH bộ môn; 2) Tích hợp ICT trong các học phần phương pháp DH. Hai hướng này cần thực hiện đồng thời vì trong điều kiện hạn chế về khối lượng học tập toàn khóa theo quy chế ĐT tín chỉ, không thể tăng một số lượng lớn tín chỉ của các học phần ICT mà cần tích hợp trong các học phần khác.

5.3. Đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá theo hướng tiếp cận NL ICT của SV. Giảng dạy theo hướng tiếp cận NL ICT tập trung vào những gì SV có thể biết về ICT, những gì SV có thể làm được với ICT và cách thức họ sử dụng ICT trong học tập và rèn luyện nghiệp vụ hiện tại cũng như tương lai. Đối với những học phần ICT, ngoài năng lực hiểu, vận dụng kiến thức môn học để học tập, cần gắn liền với từng chuyên ngành và phương pháp SP. Đối với các học phần chuyên môn và phương pháp DH, giảng viên cần khai thác, vận dụng ICT một cách thích hợp khéo léo để giúp cho SV có thói quen tích hợp ICT trong học tập. Đánh giá theo NL không chỉ là đánh giá việc học tập ICT của SV mà chủ yếu tập trung vào khả năng vận dụng kiến thức, kĩ năng ICT và thái độ của SV để thực hiện nhiệm vụ học tập.

5.4. Thúc đẩy SV tự học, tự nghiên cứu để phát triển NL ICT: Trong ĐT theo hệ thống tín chỉ, tự học của SV là vấn đề cần được quan tâm. Phải trang bị cho SV phương pháp tự học, tự nghiên cứu, giúp SV biết tìm tòi, khai thác thông tin trong học tập nghiên cứu thông qua hệ thống mạng internet, tự nghiên cứu các ứng dụng ICT; trang bị cho họ khả năng tự học, tự nghiên cứu suốt đời.

5.5. Thiết kế các học phần tự chọn và các lớp bồi dưỡng về ứng dụng ICT trong DH cho SVSP: Để SV có điều kiện phát triển NL ICT nên có hình thức bồi dưỡng thêm những kiến thức và kĩ năng chưa được thiết kế trong chương trình ĐT. Có thể bổ sung các học phần ICT tự chọn, SV đăng kí học và đóng học phí đối với những học phần này. Một phương án

khác là mở các lớp bồi dưỡng về ứng dụng ICT trong DH trên cơ sở tham khảo một số chương trình bồi dưỡng ICT cho GV của các trường đại học trong và ngoài nước.

5.6. Tạo môi trường thuận lợi để SVSP học tập và ứng dụng ICT: ICT đòi hỏi phải có một cơ sở hạ tầng nhất định để SV có điều kiện học tập và khai thác các ứng dụng. Phòng máy thực hành được cài đặt phần mềm thích hợp, mạng internet thông suốt và thư viện số là ba yếu tố cơ bản, tạo nên môi trường thuận lợi cho SV học tập và ứng dụng ICT. Ngoài môi trường vật chất kĩ thuật nêu trên, cần có môi trường tinh thần để động viên, thúc đẩy SV. Đó là các phong trào ứng dụng ICT, các cuộc thi, các câu lạc bộ ICT...

6. Kết luận

Phát triển NL ICT cho SVSP nhằm nâng cao chất lượng ĐT để đáp ứng yêu cầu đổi mới GD phổ thông là một nhiệm vụ cấp bách, góp phần thu hẹp khoảng cách giữa yêu cầu chất lượng nguồn nhân lực của xã hội và ĐT ở các trường SP. Trong điều kiện nguồn lực hiện tại của Trường Đại học Phú Yên, việc phát triển NL ICT cho SV nói chung, trong đó có SVSP, chắc chắn sẽ đối mặt với rất nhiều khó khăn và đòi hỏi nhà trường cần có những biện pháp thích hợp. Các biện pháp phát triển NL ICT cho SVSP được đề xuất trên đây không độc lập mà liên quan, hỗ trợ nhau tạo thành một hệ thống thống nhất. Thực hiện đồng bộ các biện pháp này sẽ giúp Nhà trường từng bước thực hiện phát triển NL ICT cho SVSP, góp phần quan trọng đảm bảo chất lượng ĐT, đáp ứng nhu cầu xã hội. □

Tài liệu tham khảo

- [1] UNESCO(2011). *UNESCO ICT Competency Framework for Teachers*.
- [2] UNESCO (2014). *Case study: National ICT Competency Standards for Teachers*. UNESCO Bangkok.
- [3] Bộ Thông tin và Truyền thông (2014). *Quy định Chuẩn kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin* (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014).
- [4] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [5] Trần Văn Chương - Lê Thị Kim Loan (2015). *Phát triển năng lực công nghệ thông tin và truyền thông cho sinh viên sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học Trường Đại học Phú Yên, tháng 5/2015, tr 21-27